

Số: 1005 /TM-VQH

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2025

## THƯ MỜI THAM GIA CHỈ ĐỊNH THẦU RÚT GỌN

**Gói thầu: Cung cấp dịch vụ Khám sức khỏe định kỳ cho viên chức, người lao động Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội năm 2025.**

Kính gửi: Các đơn vị tham gia chỉ định thầu rút gọn

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;*

*Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư theo phương pháp đối tác công tư và Luật Đấu thầu;*

*Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 3423/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-VQH ngày 22/10/2025 của Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: “Khám sức khỏe định kỳ cho viên chức, người lao động Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội năm 2025”;*

Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội tổ chức lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn Gói thầu: Cung cấp dịch vụ Khám sức khỏe định kỳ cho viên chức, người lao động Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội năm 2025.

Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội mời các nhà thầu có năng lực trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ khám sức khỏe quan tâm và gửi hồ sơ tham gia chỉ định thầu rút gọn cho gói thầu trên. Thông tin chi tiết gói thầu như sau:

1. Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ Khám sức khỏe định kỳ cho viên chức, người lao động Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội năm 2025.

2. Địa điểm thực hiện: Tại Trụ sở làm việc của Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội hoặc tại cơ sở y tế của nhà thầu.

3. Giá gói thầu: 185.876.000 đồng.

4. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

5. Danh mục khám tối thiểu: Theo Phụ lục 1 đính kèm thư mời này.

6. Số lượng dự kiến: 106 người (72 nam, 34 nữ).

7. Thời gian thực hiện hợp đồng: Không quá 60 ngày.

8. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

9. Nguyên tắc lựa chọn nhà thầu:

- Có báo giá phù hợp yêu cầu của gói thầu và quy định của pháp luật.
- Có giải pháp và phương án thực hiện mang lại hiệu quả tối ưu cho viên chức, người lao động của Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội.

10. Nhà thầu có nhu cầu chuẩn bị văn bản đề nghị tham gia gói thầu và hồ sơ năng lực theo yêu cầu tại Phụ lục 2 đính kèm thư mời này.

11. Thời hạn nộp hồ sơ: **Trước 16h ngày 29/10/2025.**

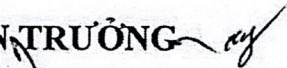
12. Địa điểm nộp hồ sơ: Văn phòng Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội – Tầng 12 Khu Liên cơ Võ Chí Công, số 258 đường Võ Chí Công, phường Tây Hồ, Hà Nội.

Rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia của Quý đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- TT KHCN (để đăng tải website của Viện);
- Lưu: VP. 



**VIỆN TRƯỞNG**   
  
**Lưu Quang Huy**

**Phụ lục 1: Danh mục khám dự kiến năm 2025**  
(Kèm theo Thư mời số 1105/TM-VQH ngày 23 /10/2025)

| TT                                | Nội dung công việc                                                             | Nam | Nữ | Ghi chú                                                                                                                                                 |
|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Danh mục khám lâm sàng</b>     |                                                                                |     |    |                                                                                                                                                         |
| 1                                 | Khám thể lực                                                                   | √   | √  |                                                                                                                                                         |
| 2                                 | Khám Nội                                                                       | √   | √  | Khám tim mạch, tiêu hóa, hô hấp, thận tiết niệu, cơ xương khớp, ....                                                                                    |
| 3                                 | Khám Ngoại                                                                     | √   | √  | Khám tư vấn ngoại tổng quát, phát hiện hình thái của các cơ quan, bộ phận.                                                                              |
| 4                                 | Khám Da liễu                                                                   | √   | √  | Khám kiểm tra các bệnh lý về da liễu.                                                                                                                   |
| 5                                 | Khám Phụ sản                                                                   |     | √  | Phát hiện các bệnh lý phụ khoa, ung thư cổ tử cung.... Phát hiện các u xơ, nang bắt thường ở vú.                                                        |
| 6                                 | Khám Mắt                                                                       | √   | √  | Đo thị lực bằng máy đo khúc xạ tự động phát hiện các bệnh lý về mắt.                                                                                    |
| 7                                 | Nội soi tai mũi họng                                                           | √   | √  | Khám nội soi phát hiện u vòm, dây thanh quản, các bệnh lý về xoang và họng mạn tính.                                                                    |
| 8                                 | Khám Răng hàm mặt                                                              | √   | √  | Khám kiểm tra các bệnh lý về răng, hàm, mặt.                                                                                                            |
| <b>Danh mục khám cận lâm sàng</b> |                                                                                |     |    |                                                                                                                                                         |
| 9                                 | Siêu âm ổ bụng                                                                 | √   | √  | Kiểm tra hình ảnh gan, mật, thận, lách, tụy, bàng quang, tử cung phần phụ với nữ và tiền liệt tuyến với nam                                             |
| 10                                | Siêu âm tuyến vú hai bên                                                       |     | √  | Kiểm tra, phát hiện kích thước, hình ảnh của các khối bất thường ở vú.                                                                                  |
| 11                                | Chụp Xquang ngực thẳng [chụp tim phổi thẳng]                                   | √   | √  | Xquang kỹ thuật số, phim được lưu trên web                                                                                                              |
| 12                                | Nhuộm phiên đồ tế bào theo Papanicolaou                                        |     | √  | Dành cho nữ giới, đã lập gia đình. Phát hiện sớm ung thư cổ tử cung                                                                                     |
| 13                                | Tổng phân tích nước tiểu. Phân tích 11 thông số (Bảng máy tự động)             | √   | √  | Phát hiện các bệnh đái tháo đường, nhiễm xeton, đái nhạt, bệnh lý gan thận, , bệnh viêm tắc đường tiết niệu, đái máu...phát hiện sớm ngộ độc thai nghén |
| 14                                | Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi. Phân tích 24 thông số (bảng máy đếm laser) | √   | √  | Phát hiện các bệnh lý về máu và cơ quan tạo máu, thiếu máu, suy tủy, ung thư máu...sốt do nhiễm trùng, do virus...                                      |
| 15                                | Định lượng (Cholesterol, HDL-C, LDL-C, Triglycerid)                            | √   | √  | Xác định tỷ lệ mỡ trong máu: phát hiện hội chứng rối loạn chuyển hóa Lipid, nguy cơ xơ vữa động mạch, tăng huyết áp, nhồi máu cơ tim....                |
| 16                                | Định lượng Glucose                                                             | √   | √  | Xác định mức độ đường trong máu                                                                                                                         |
| 17                                | Định lượng (Ure - Creatinin)                                                   | √   | √  | Chức năng thận: phát hiện các bệnh lý về thận....                                                                                                       |



| TT       | Nội dung công việc      | Nam | Nữ | Ghi chú                                                   |
|----------|-------------------------|-----|----|-----------------------------------------------------------|
| 18       | Đo hoạt độ (GOT - GPT ) | √   | √  | Chức năng gan: viêm gan cấp, mãn tồn thương nhu mô gan... |
| Kết luận |                         |     |    |                                                           |
| 19       | Kết luận sức khỏe       | √   | √  | Tư vấn, kê đơn, hướng dẫn cách điều trị khi có bệnh lý    |
| 20       | Xếp loại sức khỏe       | √   | √  |                                                           |

\* **Ghi chú:** Danh mục khám dự kiến năm 2025 là danh mục tối thiểu, khuyến khích các nhà thầu xây dựng phương án thực hiện và đề xuất danh mục mang lại hiệu quả tối ưu cho viên chức, người lao động sử dụng dịch vụ.

**Phụ lục 2: Năng lực, kinh nghiệm và giải pháp thực hiện**  
(Kèm theo Thư mời số 4405/TM-VQH ngày 23/10/2025)

**I. Yêu cầu về nhân sự:**

- Toàn bộ nhân sự tham gia thực hiện dịch vụ phải ứng xử văn minh, lịch sự; tận tình, chu đáo với công việc; tuân thủ tốt các quy định của Bộ Y tế và các văn bản hướng dẫn hiện hành liên quan.

- Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự bao gồm: Quyết định tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền hoặc Hợp đồng lao động còn hiệu lực trường hợp nhân sự thuộc quản lý của nhà thầu hoặc có tài liệu chứng minh có thể huy động nhân sự (trường hợp nhân sự không thuộc quản lý của nhà thầu).

- Nhà thầu bố trí đầy đủ nhân lực có đầy đủ chuyên môn theo quy định của pháp luật để thực hiện dịch vụ, tối thiểu như sau:

| TT | Vị trí công việc                                | Số lượng | Kinh nghiệm trong các công việc tương tự | Chứng chỉ/trình độ chuyên môn                                                                                                                                         |
|----|-------------------------------------------------|----------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Quản lý chung (Chủ tịch hội đồng khám sức khỏe) | 01       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Có văn bằng chuyên môn về Tổ chức quản lý y tế<br>- Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp II (hoặc tiến sĩ Y khoa).<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định |
| 2  | Bác sĩ chuyên khoa da liễu                      | 01       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I (hoặc thạc sĩ y khoa) trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định.                                             |
| 3  | Bác sĩ chuyên khoa Mắt                          | 01       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I (hoặc thạc sĩ y khoa) trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định.                                             |
| 4  | Bác sĩ chuyên khoa Răng – Hàm – Mặt             | 01       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I (hoặc thạc sĩ y khoa) trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định.                                             |
| 5  | Bác sĩ chuyên khoa Tai – Mũi – Họng             | 01       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I (hoặc thạc sĩ y khoa) trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định.                                             |
| 6  | Bác sĩ khám trực tiếp khám Nội                  | 02       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I (hoặc thạc sĩ y khoa) trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định.                                             |
| 7  | Bác sĩ khám trực tiếp khám Ngoại                | 02       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I (hoặc thạc sĩ y khoa) trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định.                                             |
| 8  | Bác sĩ khám trực tiếp khám phụ khoa             | 01       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I (hoặc thạc sĩ y khoa) trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định.                                             |



| TT | Vị trí công việc                                             | Số lượng | Kinh nghiệm trong các công việc tương tự | Chứng chỉ/trình độ chuyên môn                                                                                            |
|----|--------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9  | Bác sĩ khám trực tiếp khám siêu âm                           | 02       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I (hoặc thạc sĩ y khoa) trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định |
| 10 | Bác sĩ khám trực tiếp khám X-Quang                           | 02       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I (hoặc thạc sĩ y khoa) trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định |
| 11 | Bác sĩ khám trực tiếp khám tư vấn và đọc kết quả xét nghiệm. | 01       | 05 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Bác sĩ hoặc tương đương trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định                        |
| 12 | Điều dưỡng, y tá, kỹ thuật viên hỗ trợ:                      | 5        | 03 năm hoặc 02 hợp đồng                  | - Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp từ trung cấp Y trở lên.<br>- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định                      |

## II. Yêu cầu về dụng cụ y tế, máy móc, thiết bị tối thiểu của nhà thầu:

- Máy móc thiết bị y tế hiện đại, đồng bộ, các lĩnh vực xét nghiệm khác cam kết thực hiện theo Quyết định số 5530/QĐ-BYT về quy trình thực hành chuẩn trong quản lý chất lượng xét nghiệm.

- Bố trí đầy đủ máy móc, thiết bị, dụng cụ y tế để thực hiện hoàn chỉnh dịch vụ đáp ứng yêu cầu tối thiểu như sau:

| TT | Loại thiết bị                                                                                        | Số lượng tối thiểu cần có | Yêu cầu                      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------------------------|
| 1  | Máy phân tích huyết học tự động: 84 test/giờ xét nghiệm huyết học. Sản xuất từ năm 2020 trở lại đây. | 01                        | Có Giấy chứng nhận kiểm định |
| 2  | Máy xét nghiệm sinh hóa tự động: 800 test/h. Sản xuất từ năm 2020 trở lại đây.                       | 01                        | Có Giấy chứng nhận kiểm định |
| 3  | Máy tổng phân tích nước tiểu. Sản xuất từ năm 2020 trở lại đây.                                      | 01                        | Có Giấy chứng nhận kiểm định |
| 4  | Máy đo khúc xạ tự động. Sản xuất từ năm 2020 trở lại đây.                                            | 01                        | Có Giấy chứng nhận kiểm định |
| 5  | Máy siêu âm màu và siêu âm màu 4D. Sản xuất từ năm 2020 trở lại đây.                                 | 02                        | Có Giấy chứng nhận kiểm định |
| 6  | Máy nội soi TMH sản xuất từ năm 2020 trở lại đây.                                                    | 01                        | Có Giấy chứng nhận kiểm định |
| 7  | Máy đo huyết áp                                                                                      | 02                        | Có Giấy chứng nhận kiểm định |

| TT | Loại thiết bị                                                                                  | Số lượng tối thiểu cần có | Yêu cầu                                                                   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| 8  | Hệ thống X-Quang kỹ thuật số, đạt tiêu chuẩn an toàn bức xạ. Sản xuất từ năm 2020 trở lại đây. | 01                        | Có Giấy chứng nhận kiểm định.<br>Có giấy phép tiến hành công việc bức xạ. |
| 9  | Bàn khám và bộ dụng cụ khám phụ khoa                                                           | 01                        | Đạt tiêu chuẩn                                                            |

### III. Đề xuất giải pháp thực hiện:

#### 1. Trường hợp tổ chức khám tại cơ sở y tế:

- Thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường y tế theo các quy định hiện hành.

- Bố trí khu vực tiếp đón và khám riêng; có hướng dẫn quy trình khám rõ ràng, cụ thể.

#### 2. Trường hợp tổ chức khám tại Trụ sở làm việc của Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội (địa chỉ: Khu Liên cơ Võ Chí Công, số 258 Võ Chí Công, phường Tây Hồ):

- Nhà thầu thực hiện khảo sát hiện trạng, tự lên phương án tổ chức để thực hiện dịch vụ hiệu quả.

- Bố trí hệ thống chỉ dẫn, hướng dẫn đảm bảo thực hiện tốt công việc và không ảnh hưởng tới các hoạt động của các bộ phận, cơ quan, ban ngành hoạt động trong khu vực liên quan.

### IV. Đề xuất giá thực hiện:

Nhà thầu đề xuất giá tương ứng với danh mục khám tại Phụ lục 1 và số lượng viên chức, người lao động dự kiến.